

được, huống gì là trong cái bình đẳng, có vô minh quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nấm bắt được!

Thiện Hiệu, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não đời trước, chẳng thể nấm bắt được; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não đời sau, chẳng thể nấm bắt được; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não đời giữa, chẳng thể nấm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Thiên Hiệu, vì trong cái bình đẳng, hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nấm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nấm bắt được!

Thiện Hiệu, Bố thí ba-la-mật-đa đời trước, chẳng thể nấm bắt được; Bố thí ba-la-mật-đa đời sau, chẳng thể nấm bắt được; Bố thí ba-la-mật-đa đời giữa, chẳng thể nấm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, Bố thí ba-la-mật-đa cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Thiên Hiệu, vì trong cái bình đẳng, Bố thí ba-la-mật-đa của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nấm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có Bố thí ba-la-mật-đa quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nấm bắt được!

Thiện Hiệu, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa đời trước, chẳng thể nấm bắt được; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa đời sau, chẳng thể nấm bắt được; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa đời giữa, chẳng thể nấm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Thiên Hiệu, vì trong cái bình đẳng, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nấm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nấm bắt được!

Thiện Hiệu, bốn Tịnh lự đời trước, chẳng thể nấm bắt được; bốn

Tinh lự đời sau, chẳng thể nắm bắt được; bốn Tinh lự đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, bốn Tinh lự cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, bốn Tinh lự của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có bốn Tinh lự quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!

Thiện Hiện, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc đời trước, chẳng thể nắm bắt được; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc đời sau, chẳng thể nắm bắt được; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!

Thiện Hiện, bốn Niệm trụ đời trước, chẳng thể nắm bắt được; bốn Niệm trụ đời sau, chẳng thể nắm bắt được; bốn Niệm trụ đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, bốn Niệm trụ cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, bốn Niệm trụ của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có bốn Niệm trụ quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!

Thiện Hiện, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo trước, chẳng thể nắm bắt được; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo đời sau, chẳng thể nắm bắt được; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có bốn Chánh

đoạn cho đến tám chi Thánh đạo quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!

Thiện Hiện, pháp môn giải thoát Không đời trước, chẳng thể nắm bắt được; pháp môn giải thoát Không đời sau, chẳng thể nắm bắt được; pháp môn giải thoát Không đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, pháp môn giải thoát Không cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, pháp môn giải thoát Không của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có pháp môn giải thoát Không quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!

Thiện Hiện, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện đời trước, chẳng thể nắm bắt được; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện đời sau, chẳng thể nắm bắt được; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!

Thiện Hiện, năm loại mắt đời trước, chẳng thể nắm bắt được; năm loại mắt đời sau, chẳng thể nắm bắt được; năm loại mắt đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, năm loại mắt cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng; năm loại mắt của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có năm loại mắt quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!

Thiện Hiện, sáu phép thần thông đời trước, chẳng thể nắm bắt được; sáu phép thần thông đời sau, chẳng thể nắm bắt được; sáu phép thần thông đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, sáu phép thần thông cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, sáu phép thần thông của quá

khứ, vị iai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có sáu phép thân thông quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!

Thiện Hiện, mười lực của Phật đời trước, chẳng thể nắm bắt được; mươi lực của Phật đời sau, chẳng thể nắm bắt được; mươi lực của Phật đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, mươi lực của Phật cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, mươi lực của Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có mươi lực của Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!

Thiện Hiện, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng đời trước, chẳng thể nắm bắt được; bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng đời sau, chẳng thể nắm bắt được; bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng đời giữa, chẳng thể nắm bắt được. Trong cái bình đẳng của ba đời, bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng cũng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng của quá khứ, vị lai, hiện tại, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nắm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng quá khứ, vị lai, hiện tại, có thể nắm bắt được!



## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 61

#### Phẩm 16: TÁN DƯƠNG ĐẠI THỪA (6)

Thiện Hiện, phàm phu đời trước, chẳng thể nấm bắt được; phàm phu đời sau, chẳng thể nấm bắt được; phàm phu đời giữa, chẳng thể nấm bắt được; trong cái bình đẳng của ba đời, phàm phu cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, phàm phu của quá khứ, vị lai, hiện tại đều chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nấm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng, có phàm phu quá khứ, vị lai, hiện tại có thể được! Như vậy, ngã, hữu tình cho đến sự hiểu biết, nhận thức cũng chẳng thể nấm bắt được.

Thiện Hiện, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai đời trước, chẳng thể nấm bắt được; Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai đời sau, chẳng thể nấm bắt được; Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai đời giữa, chẳng thể nấm bắt được; trong cái bình đẳng của ba đời, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai cũng chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, vì trong cái bình đẳng, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai của quá khứ, vị lai, hiện tại đều chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì trong cái bình đẳng, tánh bình đẳng còn chẳng thể nấm bắt được, huống gì là trong cái bình đẳng có Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai quá khứ, vị lai, hiện tại có thể được! Như vậy, ngã, hữu tình cho đến sự hiểu biết, nhận thức cũng chẳng thể nấm bắt được.

Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, an trú trong tướng bình đẳng ba đời này, tinh cần tu học trí Nhất thiết trí, không tham đắm vướng mắc, nên mau thành tựu viên mãn. Thiện Hiện, đó gọi là tướng Đại thừa bình đẳng ba đời của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trú trong tướng Đại thừa như vậy, thì vượt hơn tất cả Trời, Người, A-tô-lạc... trong thế gian, có khả năng mau chứng đắc trí

Nhất thiết trí, đem lại lợi lạc cho mọi hữu tình.

Bấy giờ, Trưởng giả Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, hay thay, hay thay! Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã nêu giảng rất hay, rất đúng về Đại thừa của Đại Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn, Đại thừa như vậy là tối tôn, tối diệu. Các Đại Bồ-tát nơi quá khứ tu học trong đó đã đạt được trí Nhất thiết trí; các Đại Bồ-tát ở vị lai, tu học trong đó sẽ đạt được trí Nhất thiết trí; tất cả Đại Bồ-tát nơi vô lượng, vô số, vô biên thế giới trong mười phương ở hiện tại tu học trong đó hiện đạt được trí Nhất thiết trí. Vì vậy Đại thừa là tối tôn, tối diệu, là chỗ nương dựa chân thật, hơn hết của trí Nhất thiết trí.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông nói! Các Đại Bồ-tát ở quá khứ, vị lai, hiện tại, đều nương vào Đại thừa, tinh cần tu học, mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy nên Đại thừa là tối tôn, tối diệu.

\*\*  
\*

### Phẩm 17: TÙY THUẬN

Bấy giờ, Trưởng giả Mẫn Từ Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai trước đây bảo Tôn giả Thiện Hiện, vì các Đại Bồ-tát tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa, nhưng nay vì sao lại nói Đại thừa?

Trưởng giả Thiện Hiện liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vừa rồi con nói Đại thừa không hề chống trái, vượt qua Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ông vừa nói Đại thừa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoàn toàn tùy thuận, không có sự chống trái, vượt qua. Vì sao? Thiện Hiện, vì tất cả pháp thiện, các pháp Bồ-đề phần, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, pháp chư Phật, tất cả không gì là không nghiệp thâu vào Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Trưởng giả Thiện Hiện lại bạch Phật:

—Bạch Thế Tôn, những gì là tất cả pháp thiện, pháp Bồ-đề phẫn, pháp Thanh văn, pháp Độc giác, pháp Bồ-tát, pháp chư Phật, hoàn toàn nghiệp thâu vào Bát-nhã ba-la-mật-da?

Phật dạy:

—Thiện Hiện, hoặc Bố thí ba-la-mật-da, Tịnh giới ba-la-mật-da, An nhẫn ba-la-mật-da, Tinh tấn ba-la-mật-da, Tịnh lự ba-la-mật-da, bát-nhã ba-la-mật-da; hoặc bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; hoặc năm loại mант, sáu phép thần thông; hoặc mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc pháp không quên mант, tánh luôn luôn xả. Thiện Hiện, tất cả pháp thiện, Bồ-đề phẫn, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, chư Phật, tất cả pháp như vậy đều hoàn toàn nghiệp thâu vào Bát-nhã ba-la-mật-da.

Lại nữa Thiện Hiện, hoặc Đại thừa, hoặc Bát-nhã ba-la-mật-da, hoặc tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-da; hoặc sắc, hoặc thọ, tướng, hành, thức; hoặc nhẫn xứ, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; hoặc sắc xứ, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; hoặc nhẫn giới, sắc giới, nhẫn thức giới và nhẫn xúc cùng các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra; hoặc nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra; hoặc tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra; hoặc thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra; hoặc thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra; hoặc ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; hoặc địa giới, hoặc thủy, hỏa, phong, khôn, thức giới; hoặc Thánh đế khổ, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc vô minh, hoặc hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; hoặc Dục, Sắc, Vô sắc giới; hoặc pháp thiện, pháp chẳng phải thiện; hoặc pháp hữu ký, vô ký; hoặc pháp hữu lậu, vô lậu; hoặc pháp hữu vi, vô vi; hoặc pháp thế gian, xuất thế gian; hoặc bốn Tịnh

lự, hoặc bốn Vô lựong, bốn Định vô sắc; hoặc tám Giải thoát, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc bốn Niệm trụ, hoặc bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc pháp môn giải thoát Không, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên; hoặc năm loại mất, hoặc sáu phép thần thông; hoặc mười lực của Phật, hoặc bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc pháp không quên mất, hoặc tánh luôn luôn xả; hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc các Đức Như Lai; hoặc pháp luật Đức Phật đã giác ngộ và đã nói; hoặc pháp không bên trong, hoặc không bên ngoài, không cả trong ngoài, không không, không lớn, không thắng nghĩa, không hữu vi, không vô vi, không rốt ráo, không không biên giới, không tản mạn, không không đổi khác, không bản tánh, không tự tướng, không cộng tướng, không nơi tất cả pháp, không chẳng thể nắm bắt được, không không tánh, không tự tánh, không không tánh tự tánh; hoặc chân như, hoặc pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh không đổi khác, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, tánh bình đẳng, ly sinh, pháp định, trụ, cảnh giới không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành động, an ổn, tịch tĩnh, bản vô, thật tế, cứu cánh Niết-bàn, tất cả pháp như vậy, đều không phải tương ứng, không phải không tương ứng, hữu sắc, vô sắc, hữu kiến, vô kiến, hữu đối, vô đối, đều cùng một tướng, gọi đó là không có tướng.

Thiện Hiện, do nhân duyên này, vừa rồi ông nói Đại thừa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoàn toàn tùy thuận, không có sự chống trái, vượt qua. Vì sao? Thiện Hiện, vì Đại thừa không khác Bát-nhã ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc Bát-nhã ba-la-mật-đa, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác Tịnh lự, Tịnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa; Tịnh lự, Tịnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc Tịnh lự, Tịnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn Tịnh lự, bốn Tịnh lự không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn Tịnh lự, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác tám Giải thoát, tám Giải thoát, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc tám Giải thoát, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn Niệm trụ, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác pháp môn giải thoát Không; pháp môn giải thoát Không, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc pháp môn giải thoát Không, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác năm loại mắt, năm loại mắt không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc năm loại mắt, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác sáu phép thần thông; sáu

phép thần thông, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc sáu phép thần thông, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác mười lực của Phật; mười lực của Phật, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc mười lực của Phật, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác pháp không quên mất; pháp không quên mất, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc pháp không quên mất, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác tánh luôn luôn xả; tánh luôn luôn xả, không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc tánh luôn luôn xả, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, Đại thừa không khác các pháp uẩn, giới, xứ, không, bất không..., các pháp uẩn, giới, xứ, không, bất không không khác Đại thừa. Vì sao? Vì, hoặc Đại thừa, hoặc các pháp uẩn, giới, xứ, không, bất không, tánh vốn không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện, do nhân duyên này nên ông vừa nói Đại thừa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoàn toàn tùy thuận, không có sự chống trái, vượt qua. Nếu nói Đại thừa tức là đã nói Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu nói Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là đã nói Đại thừa. Hai pháp như vậy, không có sự phân biệt khác nhau.

\*\*  
\*

### Phẩm 18: VÔ SỞ ĐẮC (1)

Bấy giờ, Trưởng giả Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được; Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được; Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, vì sắc vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thọ, tưởng, hành, thức vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì nhãm xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì sắc xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì nhãm giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì nhĩ giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì tỷ giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì thiêt giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì thân giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì ý giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì địa giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì Thánh đế khổ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì Thánh đế tập, diệt, đạo vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì vô minh vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì hành, thức, danh sác, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão

tử, sáu bi khổ ưu não vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì Bố thí ba-la-mật-đà vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đà vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì bốn Tịnh lự vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì tám Giải thoát vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì bốn Niệm trụ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì pháp môn giải thoát Không vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì năm loại mắt vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì sáu phép thần thông vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì pháp không bên trong vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản man, pháp không không đổi khác, pháp không bản tính, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì chân như vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh không đổi khác, các cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, tánh bình đẳng, ly sinh, pháp định, pháp trụ, không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành động, an ổn, tịch tĩnh, bản vô, thật tế, cứu cánh Niết-bàn vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, vì Thanh văn thừa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì Độc giác thừa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn, chính sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính nhãm xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa nhãm xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính nhī, tỳ, thiêt, thân, ý xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa nhī, tỳ, thiêt, thân, ý xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính sắc xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa sắc xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính nhãm giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa nhãm giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính nhī giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa nhī giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính thanh giới, nhī thức giới và nhī xúc cùng các thọ do nhī xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thanh giới, nhī thức giới và nhī xúc cùng các thọ do nhī xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính tỳ giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa tỳ giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ

do tỳ xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính thiệt giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thiệt giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính thân giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thân giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính ý giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa ý giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính địa giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa địa giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính thủy, hỏa, phong, không, thức giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thủy, hỏa, phong, không, thức giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính Thánh đế khổ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Thánh đế khổ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính Thánh đế tập, diệt, đạo, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Thánh đế tập, diệt, đạo, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính vô minh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa vô minh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể

nǎm bǎt được. Chính hành, thức, danh sá, lục xú, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu nǎo, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu nǎo, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được.

Bạch Thế Tôn, chính Bố thí ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa Bố thí ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được. Chính Tịnh giới, An nhǎn, Tinh tǎn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa Tịnh giới, An nhǎn, Tinh tǎn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được.

Bạch Thế Tôn, chính bốn Tinh lự, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa bốn Tinh lự, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được. Chính bốn Vô lượngg, bốn Định vô sá, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa bốn Vô lượngg, bốn Định vô sá, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được.

Bạch Thế Tôn, chính tám Giải thoát, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa tám Giải thoát, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được. Chính tám Thắng xú, chín Định thứ đệ, mười Biến xú, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa tám Thắng xú, chín Định thứ đệ, mười Biến xú, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được.

Bạch Thế Tôn, chính bốn Niệm trụ, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa bốn Niệm trụ, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được. Chính bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Cǎn, năm Lực, bảy chi Đǎng giác, tám chi Thánh đạo, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được.

Bạch Thế Tôn, chính pháp môn giải thoát Khōng, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa pháp môn giải thoát Khōng, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được. Chính pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được; lìa pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn, Đại Bồ-tát khōng sở hữu, chǎng thể nǎm bǎt được.

Bạch Thế Tôn, chính năm loại mắt, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia năm loại mắt, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính sáu phép thần thông, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia sáu phép thần thông, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính mười lực của Phật, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia mươi lực của Phật, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính trí Đạo tướng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia trí Đạo tướng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính pháp không quên mất, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia pháp không quên mất, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính tánh luôn luôn xả, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia tánh luôn luôn xả, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính tất cả pháp môn Đà-la-ni, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia tất cả pháp môn Đà-la-ni, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính tất cả pháp môn Tam-ma-địa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia tất cả pháp môn Tam-ma-địa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính pháp không bên trong, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia pháp không bên trong, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính không bên ngoài, không cả trong ngoài, không khong, không lớn, không thắng nghĩa, không hữu vi, không vô vi, không rốt ráo, không không biên giới, không tản mạn, không không đổi khác, không bẩn tánh, không tự tướng, không cộng tướng, không nơi tất cả pháp, không chẳng thể nắm bắt được, không không tánh, không tự tánh, không không tánh tự

tánh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa không bên ngoài cho đến không không tánh tự tánh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính chân như, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa chân như, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh không đổi khác; các cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, tánh bình đẳng, ly sinh, pháp định, pháp trụ, không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành động, an ổn, tịch tĩnh, bản vô, thật tế, cứu cánh Niết-bàn, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa pháp giới, pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính Độc giác thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Độc giác thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, chính chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính chủ thể luân hồi của Độc giác Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa chủ thể luân hồi của Độc giác Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn, đối với tất cả pháp, con dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian để cầu Đại Bồ-tát, nhưng hoàn toàn không có đối tượng để nhận thức và rốt ráo chẳng thể nắm bắt được, tại sao Thế Tôn bảo con dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa để chỉ dạy, trao truyền cho các Đại Bồ-tát?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát chỉ có giả danh, như nói ngã... rốt ráo chẳng sinh; các pháp cũng vậy, hoàn toàn không có tự tánh.

Bạch Thế Tôn, sắc... các pháp, rốt ráo chẳng sinh; nếu rốt ráo chẳng sinh thì chẳng mang tên là sắc...

Bạch Thế Tôn, con đâu có thể dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa rốt

ráo chẳng sinh để chỉ dạy trao truyền cho các Đại Bồ-tát rốt ráo chẳng sinh.

Bạch Thế Tôn, lìa rốt ráo chẳng sinh, cũng không có Đại Bồ-tát có thể tu hành quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát nghe nói như vậy mà tâm không kinh hoàng, hãi hùng, sợ sệt, đắm, chìm, lo âu, hối tiếc, nên biết Đại Bồ-tát ấy, có khả năng tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Lúc này, Xá-lợi Tử hỏi Thiện Hiện:

– Vì duyên cớ gì mà nói Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nấm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nấm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nấm bắt được? Vì duyên cớ gì mà nói sắc... vô biên, nên Đại Bồ-tát cũng vô biên? Vì duyên cớ gì mà nói chính sắc... Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được? Lìa sắc... Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được? Vì duyên cớ gì mà nói đối với tất cả pháp, con dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian để cầu Đại Bồ-tát nhưng hoàn toàn chẳng có đối tượng để nhận thức và rốt ráo chẳng thể nấm bắt được, tại sao khiến con dùng Bát-nhã ba-la-mật-đà để chỉ dạy trao truyền cho các Đại Bồ-tát? Vì duyên cớ gì mà nói, Đại Bồ-tát chỉ có giả danh? Vì duyên cớ gì mà nói ngã..., rốt ráo chẳng sinh? Vì duyên cớ gì mà nói các pháp cũng vậy, hoàn toàn không có tự tính? Vì duyên cớ gì mà nói sắc... các pháp, rốt ráo chẳng sinh? Vì duyên cớ gì mà nói rốt ráo chẳng sinh, thì chẳng mang tên là sắc...? Vì duyên cớ gì mà nói con đâu có thể dùng Bát-nhã ba-la-mật-đà rốt ráo chẳng sinh để dạy bảo trao truyền cho các Đại Bồ-tát rốt ráo chẳng sinh? Vì duyên cớ gì mà nói lìa sự rốt ráo chẳng sinh, cũng không có Đại Bồ-tát có khả năng tu hành quả vị Giác ngộ cao tột? Vì duyên cớ gì mà nói nếu Đại Bồ-tát nghe nói như vậy mà tâm không kinh hoàng, hãi hùng, sợ sệt, chìm, đắm, lo âu, hối tiếc, thì nên biết đó là Đại Bồ-tát có khả năng tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đà?

Trưởng giả Thiện Hiện trả lời Xá-lợi Tử:

– Nếu như Tôn giả hỏi: “Vì duyên cớ gì mà nói Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nấm bắt được; Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nấm bắt được; Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nấm bắt được”, thì thưa ngài Xá-lợi Tử, vì hữu tình là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nấm bắt được; vì hữu tình là không, nên Đại Bồ-tát

dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì hữu tình là xa lìa, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì hữu tình không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Thưa ngài Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của hữu tình, Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nǎm bắt được.

Xá-lợi Tử, không phải cái không sở hữu của hữu tình có sự sai khác; không phải cái không của hữu tình có sự sai khác; không phải cái xa lìa của hữu tình có sự sai khác; không phải cái không tự tánh của hữu tình có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát dời trước, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát dời sau, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát dời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của hữu tình hoặc không của hữu tình, hoặc cái xa lìa của hữu tình, hoặc không tự tánh của hữu tình, hoặc Đại Bồ-tát dời trước, hoặc Đại Bồ-tát dời sau, hoặc Đại Bồ-tát dời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần, thưa ngài Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát dời trước, chẳng thể nǎm bắt được, Đại Bồ-tát dời sau, chẳng thể nǎm bắt được, Đại Bồ-tát dời giữa, chẳng thể nǎm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì sắc là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì thọ, tưởng, hành, thức là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì sắc là không, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì thọ, tưởng, hành, thức là không, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì sắc là xa lìa, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì thọ, tưởng, hành, thức là xa lìa, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì sắc là không tự tánh, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì thọ, tưởng, hành, thức là không tự tánh, nên Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của sắc, thọ, tưởng, hành, thức, các Đại Bồ-tát dời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nǎm bắt được.

Xá-lợi Tử, không phải cái không sở hữu của sắc, thọ, tưởng, hành, thức có sự sai khác; không phải cái không của sắc, thọ, tưởng,

hành, thức có sự sai khác; không phải cái xa lìa của sắc, thọ, tưởng, hành, thức có sự sai khác; không phải cái không tự tánh của sắc, thọ, tưởng, hành, thức, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của sắc, thọ, tưởng, hành, thức; hoặc không của sắc, thọ, tưởng, hành, thức; hoặc cái xa lìa của sắc, thọ, tưởng, hành, thức; hoặc không tự tánh của sắc, thọ, tưởng, hành, thức; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì nhãm xứ là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì nhãm xứ là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì nhãm xứ là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì nhãm xứ là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì nhãm xứ là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì nhãm xứ là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì nhãm xứ là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì nhãm xứ không tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì nhãm xứ không tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của nhãm, nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, không phải cái không sở hữu của nhãm, nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ có sự sai khác; không phải cái không của nhãm, nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ có sự sai khác; không phải cái xa lìa của nhãm, nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ có sự sai khác; không phải cái không tự tánh của nhãm, nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của nhãm, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ; hoặc không của nhãm, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ; hoặc cái xa lìa của nhãm, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ; hoặc không tự tánh của nhãm, nhĩ, tỳ, thiêt, thân, ý xứ; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì sắc xứ là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sắc xứ là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sắc xứ là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sắc xứ là không tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là không tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, không phải cái không sở hữu của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ có sự sai khác; không phải cái không của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ có sự sai khác; không phải cái xa lìa của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ có sự sai khác; không phải cái không tự tánh của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; hoặc không của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; hoặc cái xa lìa của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; hoặc không tự tánh của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; hoặc Đại Bồ-tát đời trước,

hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nǎm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nǎm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nǎm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì nhãm giới là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì nhãm giới là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì nhãm giới là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì nhãm giới là không tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được; vì sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là không tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của nhãm giới, sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nǎm bắt được.

Xá-lợi Tử, không phải cái không sở hữu của nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; không phải cái không của nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; không phải cái xa lìa của nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; không phải cái không tự tánh của nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; không phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra; hoặc không của nhãm giới cho đến

các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái xa lìa của nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra; hoặc không tự tánh của nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.



# KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

## QUYỂN 62

### Phẩm 18: VÔ SỞ ĐẮC (2)

Xá-lợi Tử, vì nhĩ giới là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì nhĩ giới là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì nhĩ giới là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì nhĩ giới là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải

Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái xa lìa của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không có tự tánh của nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì tỷ giới là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì tỷ giới là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì tỷ giới là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì tỷ giới là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của tỷ giới cho

đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái xa lìa của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không có tự tánh của tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì thiệt giới là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì thiệt giới là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì thiệt giới là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì thiệt giới là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không của thiệt giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra

có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của thiêt giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của thiêt giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của thiêt giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không của thiêt giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái xa lìa của thiêt giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không có tự tánh của thiêt giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì thân giới là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì thân giới là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì thân giới là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì thân giới là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái xa lìa của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không có tự tánh của thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì ý giới là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì ý giới là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì ý giới là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì ý giới là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng

các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái xa lìa của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; hoặc cái không có tự tánh của ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì địa giới là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì địa giới là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì địa giới là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì địa giới là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới, Đại Bồ-tát đời

trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới có sự sai khác; chẳng phải cái không của địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới; hoặc cái không của địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới; hoặc cái xa lìa của địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới; hoặc cái không có tự tánh của địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì Thánh đế khổ là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì Thánh đế tập, diệt, đạo là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Thánh đế khổ là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Thánh đế tập, diệt, đạo là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Thánh đế khổ là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì Thánh đế tập, diệt, đạo là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo có sự sai khác; chẳng phải cái không của Thánh đế khổ,

tập, diệt, đạo có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; hoặc cái không của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; hoặc cái xa lìa của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; hoặc cái không có tự tánh của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì vô minh là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì vô minh là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì vô minh là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì vô minh là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì vô minh là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của vô minh cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não có sự sai khác; chẳng phải cái không của vô

minh cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của vô minh cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của vô minh cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của vô minh cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não; hoặc cái không của vô minh cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não; hoặc cái xa lìa của vô minh cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não; hoặc cái không có tự tánh của vô minh cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì Bố thí ba-la-mật-đa là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Bố thí ba-la-mật-đa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Bố thí ba-la-mật-đa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Bố thí ba-la-mật-đa là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của Bố thí, Tịnh giới,

An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa có sự sai khác; chẳng phải cái không của Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc cái không của Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc cái xa lìa của Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc cái không có tự tánh của Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì bốn Tinh lự là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì bốn Tinh lự là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì bốn Tinh lự là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì bốn Tinh lự là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của bốn Tinh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của bốn Tinh lự, bốn

Vô lượng, bốn Định vô sắc có sự sai khác; chẳng phải cái không của bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc cái không của bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc cái xa lìa của bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc cái không có tự tánh của bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì tám Giải thoát là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì tám Giải thoát là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì tám Giải thoát là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì tám Giải thoát là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của tám Giải thoát, tám

Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ có sự sai khác; chẳng phải cái không của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tính của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc cái không của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc cái xa lìa của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc cái không có tự tính của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì bốn Niệm trụ là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì bốn Niệm trụ là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì bốn Niệm trụ là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì bốn Niệm trụ là không có tự tính, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo là không có tự tính, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong

những cái không sở hữu, không xa lìa, không tự tánh của bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo có sự sai khác; chẳng phải cái không của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; hoặc cái không của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; hoặc cái xa lìa của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; hoặc cái không có tự tánh của bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì pháp môn giải thoát Không là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp môn giải thoát Không là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp môn giải thoát Không là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp môn giải thoát Không là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời

trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên có sự sai khác; chẳng phải cái không của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên; hoặc cái không của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên; hoặc cái xa lìa của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên; hoặc cái không có tự tánh của pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì năm loại mắt là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì sáu phép thần thông là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì năm loại mắt là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì sáu phép thần thông là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì năm loại mắt là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì sáu phép thần thông là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì năm loại mắt là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì sáu phép thần thông là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái

không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của năm loại mắt, sáu phép thần thông, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông có sự sai khác; chẳng phải cái không của năm loại mắt, sáu phép thần thông có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của năm loại mắt, sáu phép thần thông có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của năm loại mắt, sáu phép thần thông có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc cái không của năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc cái xa lìa của năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc cái không có tự tánh của năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì mười lực của Phật là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì mười lực của Phật là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì mươi lực của Phật là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì mươi lực

của Phật là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh nơi mươi lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu nơi mươi lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng có sự sai khác; chẳng phải cái không nơi mươi lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa nơi mươi lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh nơi mươi lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng có sự sai khác; chẳng phải cái không sở hữu nơi mươi lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu nơi mươi lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng; hoặc cái không nơi mươi lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng; hoặc cái xa lìa nơi mươi lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng; hoặc cái không có tự tánh nơi mươi lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì pháp không quên mất là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì tánh luôn luôn xả là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp không quên mất là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì tánh luôn luôn xả là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp không quên mất là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau,

giữa, chẳng thể nấm bắt được; vì tánh luôn luôn xả là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nấm bắt được. Vì pháp không quên mất là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nấm bắt được; vì tánh luôn luôn xả là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không tự tánh của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nấm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả có sự sai khác; chẳng phải cái không của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc cái không của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc cái xa lìa của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc cái không có tự tánh của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nấm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nấm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nấm bắt được.



## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

### QUYẾN 63

#### Phẩm 18: VÔ SỞ ĐẮC (3)

Xá-lợi Tử, vì pháp môn Đà-la-ni là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn Tam-ma-địa không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp môn Đà-la-ni là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn Tam-ma-địa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp môn Đà-la-ni là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn Tam-ma-địa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp môn Đà-la-ni là không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp môn Tam-ma-địa không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa có sự sai khác; chẳng phải cái không của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc cái không của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc cái xa lìa của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-

ma-địa; hoặc cái không có tự tánh của pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì pháp không bên trong là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp không bên trong là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp không bên trong là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì pháp không bên trong không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh có sự sai khác; chẳng phải cái không của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh có sự sai khác; chẳng

phải cái không có tự tánh của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc cái không của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc cái xa lìa của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc cái không có tự tánh của pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì chân như là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, chẳng đổi khác, các cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, tánh bình đẳng, ly sinh, pháp định, pháp trụ, không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành động, an ổn, tịch tĩnh, bản vô, thật tế, đều không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì chân như là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, pháp tánh cho đến bản vô, thật tế là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì chân như là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, pháp tánh cho đến bản vô, thật tế là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì chân như không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được; vì pháp giới, pháp tánh cho đến bản vô, thật tế không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của chân như, pháp giới

cho đến bản vô, thật tế có sự sai khác; chẳng phải cái không của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tính của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế; hoặc cái không của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế; hoặc cái xa lìa của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế; hoặc cái không có tự tính của chân như, pháp giới cho đến bản vô, thật tế; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nǎm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nǎm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nǎm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì Thanh văn thừa là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì Thanh văn thừa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì Thanh văn thừa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì Thanh văn thừa không có tự tính, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nǎm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tính của Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nǎm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của Thanh văn thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không của Thanh văn thừa có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của Thanh văn thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tính của Thanh văn thừa, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của Thanh văn thừa; hoặc cái không của Thanh văn thừa; hoặc cái xa lìa của Thanh văn thừa; hoặc cái không có tự tính của Thanh văn thừa; hoặc Đại Bồ-tát đời trước,

hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì Độc giác thừa là không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Độc giác thừa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Độc giác thừa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Độc giác thừa không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của Độc giác thừa, Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của Độc giác thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không của Độc giác thừa có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của Độc giác thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của Độc giác thừa, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của Độc giác thừa; hoặc cái không của Độc giác thừa; hoặc cái xa lìa của Độc giác thừa; hoặc cái không có tự tánh của Độc giác thừa; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vì Đại thừa không sở hữu, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Đại thừa là không, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Đại thừa là xa lìa, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì Đại thừa không có tự tánh, nên Đại Bồ-tát đời trước, sau, giữa, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì trong những cái không sở hữu, không, xa lìa, không có tự tánh của Đại thừa, Đại Bồ-tát đời

trước, sau, giữa, đều chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chẳng phải cái không sở hữu của Đại thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không của Đại thừa có sự sai khác; chẳng phải cái xa lìa của Đại thừa có sự sai khác; chẳng phải cái không có tự tánh của Đại thừa, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời trước, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời sau, có sự sai khác; chẳng phải Đại Bồ-tát đời giữa, có sự sai khác.

Xá-lợi Tử, hoặc cái không sở hữu của Đại thừa; hoặc cái không của Đại thừa; hoặc cái xa lìa của Đại thừa; hoặc cái không có tự tánh của Đại thừa; hoặc Đại Bồ-tát đời trước, hoặc Đại Bồ-tát đời sau, hoặc Đại Bồ-tát đời giữa, tất cả pháp như vậy đều không hai, không hai phần.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Đại Bồ-tát đời trước, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời sau, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát đời giữa, chẳng thể nắm bắt được.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại đáp lời Xá-lợi Tử:

–Như Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ gì mà nói là sắc... vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên?

Xá-lợi Tử, sắc như hư không; thọ, tưởng, hành, thức như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của sắc là “không”, vì tánh của thọ, tưởng, hành, thức là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là sắc vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thọ, tưởng, hành, thức vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, nhẫn xứ như hư không; nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa

chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Nhãm, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của nhãm xứ là “không”, vì tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là nhãm xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, sắc xứ như hư không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của sắc xứ là “không”, vì tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là sắc xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, nhãm giới như hư không; sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Nhãm giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì

sao? Vì tánh của nhãm giới là “không”, vì tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là nhãm giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, nhĩ giới như hư không; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Nhĩ giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của nhĩ giới là “không”, vì tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là nhĩ giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, tỷ giới như hư không; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Tỷ giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của tỷ giới là “không”, vì tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng

giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là tỷ giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, thiêt giới như hư không; vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Thiêt giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của thiêt giới là “không”, vì tánh của vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là thiêt giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, thân giới như hư không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Thân giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của thân giới là “không”, vì tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là thân giới vô biên,

nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, ý giới như hư không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Ý giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của ý giới là “không”, vì tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là ý giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, địa giới như hư không; thủy, hỏa, phong, không, thức giới như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Địa, thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của địa giới là “không”, vì tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là địa giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, Thánh đế khổ như hư không; Thánh đế tập, diệt, đạo như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng

trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của Thánh đế khổ là “không”, vì tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Thánh đế khổ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì Thánh đế tập, diệt, đạo vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, vô minh như hư không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Vô minh cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của vô minh là “không”, vì tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là vô minh vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, Bố thí ba-la-mật-đa như hư không; Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-

mật-đa cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tính của Bố thí ba-la-mật-đa là “không”, vì tính của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Bố thí ba-la-mật-đa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, bốn Tịnh lự như hư không; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Bốn Tịnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tính của bốn Tịnh lự là “không”, vì tính của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là bốn Tịnh lự vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, tám Giải thoát như hư không; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tính của tám

Giải thoát là “không”, vì tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là tám Giải thoát, vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ như hư không; bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của bốn Niệm trụ là “không”, vì tánh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là bốn Niệm trụ vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, pháp môn giải thoát Không như hư không; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyệt cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của pháp môn giải thoát Không là “không”, vì tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng

giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là pháp môn giải thoát Không vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyệt vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, năm loại mắt như hư không; sáu phép thần thông như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Năm loại mắt, sáu phép thần thông cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của năm loại mắt là “không”, vì tánh của sáu phép thần thông là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là năm loại mắt vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì sáu phép thần thông vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, mươi lực của Phật như hư không; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nấm bắt được, nên nói là hư không. Mười lực của Phật cho đến trí Nhất thiết tướng cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được. Vì sao? Vì tánh của mươi lực của Phật là “không”, vì tánh của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nấm bắt được, khoảng sau chẳng thể nấm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nấm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nấm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là mười lực của Phật vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, pháp không quên mất như hư không; tánh luôn luôn xả như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của pháp không quên mất là “không”, vì tánh của tánh luôn luôn xả là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là pháp không quên mất vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì tánh luôn luôn xả vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Đà-la-ni như hư không; tất cả pháp môn Tam-ma-địa như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni là “không”, vì tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là tất cả pháp môn Đà-la-ni vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, pháp không bên trong như hư không; pháp không

bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không iờn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tương, pháp không cộng tương, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của pháp không bên trong là “không”, vì tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là pháp không bên trong vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, chân như như hư không; pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, chẳng đổi khác, các cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, tánh bình đẳng, ly sinh, pháp định, pháp trụ, không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành động, an ổn, tịch tĩnh, bẩn vô, thật tế, cứu cánh Niết-bàn như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Chân như cho đến cứu cánh Niết-bàn cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của chân như là “không”, vì tánh của pháp giới cho đến cứu cánh Niết-bàn là

“không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chân như vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì pháp giới cho đến cứu cánh Niết-bàn vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Xá-lợi Tử, Thanh văn thừa như hư không; Độc giác thừa như hư không; Đại thừa như hư không. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì như hư không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, vì biên giới trong đó chẳng thể nắm bắt được, nên nói là hư không. Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Đại thừa cũng như vậy, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tánh của Thanh văn thừa là “không”, vì tánh của Độc giác thừa, Đại thừa là “không”. Trong cái không, khoảng trước chẳng thể nắm bắt được, khoảng sau chẳng thể nắm bắt được, khoảng giữa chẳng thể nắm bắt được, cũng vì biên giới trong đó, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên nói là không.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là Thanh văn thừa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên; vì Độc giác thừa, Đại thừa vô biên, nên biết Đại Bồ-tát cũng vô biên.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại đáp lời Xá-lợi Tử:

–Như Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ gì mà nói chính sắc..., Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, lìa sắc..., Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được?

Xá-lợi Tử, sắc và tánh của sắc là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của sắc, sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải sắc và tánh của cái chẳng phải sắc là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải sắc, cái chẳng phải sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thọ, tưởng, hành, thức và tánh của thọ, tưởng, hành, thức là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của thọ, tưởng, hành, thức, thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt

được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức và tánh của cái chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức, cái chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thọ, tưởng, hành, thức, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, nhãm xứ và tánh của nhãm xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của nhãm xứ, nhãm xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải nhãm xứ và tánh của cái chẳng phải nhãm xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải nhãm xứ, cái chẳng phải nhãm xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ và tánh của nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ và tánh của cái chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, cái chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính nhãm xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa nhãm xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, sắc xứ và tánh của sắc xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của sắc xứ, sắc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái

chẳng phải, sắc xứ và tánh của cái chẳng phải sắc xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải sắc xứ, cái chẳng phải sắc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và tánh của cái chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính sắc xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia sắc xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.



## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐÀ

### QUYỂN 64

#### Phẩm 18: VÔ SỞ ĐẮC (4)

Xá-lợi Tử, nhãm giới và tánh của nhãm giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của nhãm giới, nhãm giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải nhãm giới và tánh của cái chẳng phải nhãm giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải nhãm giới, cái chẳng phải nhãm giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tánh của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra và tánh của cái chẳng phải sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, cái chẳng phải sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là chính nhãm giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia nhãm giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra, Đại

Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, nhĩ giới và tánh của nhĩ giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của nhĩ giới, nhĩ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải nhĩ giới và tánh của cái chẳng phải nhĩ giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải nhĩ giới, cái chẳng phải nhĩ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tánh của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra và tánh của cái chẳng phải thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, cái chẳng phải thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là chính nhĩ giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa nhĩ giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, tỳ giới và tánh của tỳ giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của tỳ giới, tỳ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải tỳ giới và tánh của cái chẳng phải tỳ giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải tỳ giới, cái chẳng phải tỳ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Hương giới, tỳ thức giới và tỳ

xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra và tánh của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra và tánh của cái chẳng phải hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, cái chẳng phải hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính tỷ giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; là tỷ giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, thiệt giới và tánh của thiệt giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của thiệt giới, thiệt giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải thiệt giới và tánh của cái chẳng phải thiệt giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải thiệt giới, cái chẳng phải thiệt giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra và tánh của vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra, vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra và tánh của cái chẳng phải vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm

duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra, cái chẳng phải vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là chính thiêt giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được; lìa thiêt giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được. Chính vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được; lìa vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được.

Xá-lợi Tử, thân giới và tánh của thân giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của thân giới, thân giới không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được. Cái chẳng phải thân giới và tánh của cái chẳng phải thân giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải thân giới, cái chẳng phải thân giới không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tánh của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được. Cái chẳng phải xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra và tánh của cái chẳng phải xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, cái chẳng phải xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là chính thân giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được; lìa thân giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nấm bắt được. Chính xúc giới, thân thức

giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, ý giới và tánh của ý giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của ý giới, ý giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải ý giới và tánh của cái chẳng phải ý giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải ý giới, cái chẳng phải ý giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra và tánh của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra và tánh của cái chẳng phải pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, cái chẳng phải pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính ý giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa ý giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, địa giới và tánh của địa giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của địa giới, địa giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải địa giới và tánh của cái chẳng phải địa giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải địa giới, cái

chẳng phải địa giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thủy, hỏa, phong, không, thức giới và tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải thủy, hỏa, phong, không, thức giới và tánh của cái chẳng phải thủy, hỏa, phong, không, thức giới là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải thủy, hỏa, phong, không, thức giới, cái chẳng phải thủy, hỏa, phong, không, thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính địa giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa địa giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính thủy, hỏa, phong, không, thức giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa thủy, hỏa, phong, không, thức giới, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, Thánh đế khổ và tánh của Thánh đế khổ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của Thánh đế khổ, Thánh đế khổ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải Thánh đế khổ và tánh của cái chẳng phải Thánh đế khổ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải Thánh đế khổ, cái chẳng phải Thánh đế khổ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Thánh đế tập, diệt, đạo và tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của Thánh đế tập, diệt, đạo, Thánh đế tập, diệt, đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải Thánh đế tập, diệt, đạo và tánh của cái chẳng phải Thánh đế tập, diệt, đạo là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải Thánh đế tập, diệt, đạo, cái chẳng phải Thánh đế tập, diệt, đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính Thánh đế khổ,

Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; làa Thánh đế khổ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính Thánh đế tập, diệt, đạo, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; làa Thánh đế tập, diệt, đạo, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, vô minh và tánh của vô minh là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của vô minh, vô minh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải vô minh và tánh của cái chẳng phải vô minh là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải vô minh, cái chẳng phải vô minh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não và tánh của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não và tánh của cái chẳng phải hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, cái chẳng phải hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính vô minh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; làa vô minh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; làa hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, Bố thí ba-la-mật-đa và tánh của Bố thí ba-la-mật-đa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của Bố thí ba-la-mật-đa, Bố thí ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải Bố thí ba-la-mật-đa và tánh của cái chẳng phải Bố thí ba-la-mật-đa là

“không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải Bồ thí ba-la-mật-đa, cái chẳng phải Bồ thí ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tánh của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tánh của cái chẳng phải Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cái chẳng phải Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính Bồ thí ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia Bồ thí ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bốn Tinh lự và tánh của bốn Tinh lự là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của bốn Tinh lự, bốn Tinh lự không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải bốn Tinh lự và tánh của cái chẳng phải bốn Tinh lự là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải bốn Tinh lự, cái chẳng phải bốn Tinh lự không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc và tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc và

tánh của cái chẳng phải bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, cái chẳng phải bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính bốn Tịnh lự, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia bốn Tịnh lự, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, tám Giải thoát và tánh của tám Giải thoát là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của tám Giải thoát, tám Giải thoát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải tám Giải thoát và tánh của cái chẳng phải tám Giải thoát là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải tám Giải thoát, cái chẳng phải tám Giải thoát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ và tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ và tánh của cái chẳng phải tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, cái chẳng phải tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính tám Giải thoát, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia tám Giải thoát, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ,

Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, bốn Niệm trụ và tánh của bốn Niệm trụ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải bốn Niệm trụ và tánh của cái chẳng phải bốn Niệm trụ là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải bốn Niệm trụ, cái chẳng phải bốn Niệm trụ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo và tánh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo và tánh của cái chẳng phải bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, cái chẳng phải bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính bốn Niệm trụ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa bốn Niệm trụ, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp môn giải thoát Không và tánh của pháp môn giải thoát Không là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Không không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải pháp môn giải thoát Không và tánh của cái chẳng phải pháp môn giải thoát Không là “không”. Vì sao?

Vì trong tánh không của cái chẳng phải pháp môn giải thoát Không, cái chẳng phải pháp môn giải thoát Không không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện và tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện và tánh của cái chẳng phải pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, cái chẳng phải pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính pháp môn giải thoát Không, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia pháp môn giải thoát Không, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi: Tử, năm loại mắt và tánh của năm loại mắt là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của năm loại mắt, năm loại mắt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải năm loại mắt và tánh của cái chẳng phải năm loại mắt là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải năm loại mắt, cái chẳng phải năm loại mắt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Sáu phép thần thông và tánh của sáu phép thần thông là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của sáu phép thần thông, sáu phép thần thông không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải sáu phép thần thông và tánh của cái chẳng phải sáu phép thần thông là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải sáu phép thần thông, cái chẳng phải sáu phép thần thông không

sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính nắm loại mắt, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia nắm loại mắt, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính sáu phép thần thông, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia sáu phép thần thông, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, mười lực của Phật và tánh nơi mười lực của Phật là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không nơi mười lực của Phật, mười lực của Phật không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải mười lực của Phật và tánh nơi cái chẳng phải mười lực của Phật là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không nơi cái chẳng phải mười lực của Phật, cái chẳng phải mươi lực của Phật không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Nhất thiết tướng và tánh của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Nhất thiết tướng và tánh của cái chẳng phải bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, cái chẳng phải bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính mươi lực của Phật, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia mươi lực của Phật, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm

bắt được; lìa bốn điều không sợ cho đến trí Nhất thiết tướng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, trí Đạo tướng và tánh của trí Đạo tướng là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của trí Đạo tướng, trí Đạo tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải trí Đạo tướng và tánh của cái chẳng phải trí Đạo tướng là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải trí Đạo tướng, cái chẳng phải trí Đạo tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính trí Đạo tướng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa trí Đạo tướng, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp không quên mất và tánh của pháp không quên mất là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của pháp không quên mất, pháp không quên mất không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải pháp không quên mất và tánh của cái chẳng phải pháp không quên mất là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải pháp không quên mất, cái chẳng phải pháp không quên mất không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tánh luôn luôn xả và tánh của tánh luôn luôn xả là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của tánh luôn luôn xả, tánh luôn luôn xả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải tánh luôn luôn xả và tánh của cái chẳng phải tánh luôn luôn xả là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải tánh luôn luôn xả, cái chẳng phải tánh luôn luôn xả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính pháp không quên mất, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa pháp không quên mất, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính tánh luôn luôn xả, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa tánh luôn luôn xả, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, tất cả pháp môn Đà-la-ni và tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Đà-la-ni không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni và tánh của cái chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni, cái chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Tất cả pháp môn Tam-ma-dịa và tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-dịa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của tất cả pháp môn Tam-ma-dịa, tất cả pháp môn Tam-ma-dịa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-dịa và tánh của cái chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-dịa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-dịa, cái chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-dịa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cơ này, nên tôi nói là chính tất cả pháp môn Đà-la-ni, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia tất cả pháp môn Đà-la-ni, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính tất cả pháp môn Tam-ma-dịa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lia tất cả pháp môn Tam-ma-dịa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, pháp không bên trong và tánh của pháp không bên trong là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của pháp không bên trong, pháp không bên trong không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải pháp không bên trong và tánh của cái chẳng phải pháp không bên trong là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải pháp không bên trong, cái chẳng phải pháp không bên trong không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không khong, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không

không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tương, pháp không cộng tương, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh và tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh đều là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh và tánh của cái chẳng phải pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính pháp không bên trong, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa pháp không bên trong, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chân như và tánh của chân như là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của chân như, chân như không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải chân như và tánh của cái chẳng phải chân như là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải chân như, cái chẳng phải chân như không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh không đổi khác, các cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, hư không, đoạn, ly, diệt, tánh bình đẳng, ly sinh, pháp định, trụ, không tánh, không tướng, không tạo tác, không hành động, an ổn, tịch tĩnh, bẩn vô, thật tế, cứu cánh Niết-bàn và tánh của pháp giới,

pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của các pháp giới, pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn, pháp giới, pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải pháp giới, pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn và tánh của cái chẳng phải pháp giới, pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải pháp giới, pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn, cái chẳng phải pháp giới, pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính chân như, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa chân như, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính pháp giới, pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa pháp giới, pháp tánh cho đến thật tế, cứu cánh Niết-bàn, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, Thanh văn thừa và tánh của Thanh văn thừa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của Thanh văn thừa, Thanh văn thừa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải Thanh văn thừa và tánh của cái chẳng phải Thanh văn thừa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải Thanh văn thừa, cái chẳng phải Thanh văn thừa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Độc giác thừa, Đại thừa và tánh của Độc giác thừa, Đại thừa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của Độc giác thừa, Đại thừa, Độc giác thừa, Đại thừa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải Độc giác thừa, Đại thừa và tánh của cái chẳng phải Độc giác thừa, Đại thừa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải Độc giác thừa, Đại thừa, cái chẳng phải Độc giác thừa, Đại thừa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Thanh

văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa và tánh của chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa, chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa và tánh của cái chẳng phải chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa, cái chẳng phải chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa và tánh của chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa, chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Cái chẳng phải chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa và tánh của cái chẳng phải chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa là “không”. Vì sao? Vì trong tánh không của cái chẳng phải chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa, cái chẳng phải chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được, Đại Bồ-tát cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, do duyên cớ này, nên tôi nói là chính chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa chủ thể luân hồi của Thanh văn thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Chính chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lìa chủ thể luân hồi của Độc giác thừa, Đại thừa, Đại Bồ-tát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Bấy giờ, Trưởng giả Thiện Hiện lại đáp lời Xá-lợi Tử:

–Như Tôn giả đã hỏi, vì duyên cớ gì mà nói, đối với tất cả pháp, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian để

cầu Đại Bồ-tát, hoàn toàn không sở hữu và rốt ráo chẳng thể nắm bắt được thì tại sao lại khiến tôi dùng Bát-nhã ba-la-mật-da để chỉ dạy trao truyền cho các Đại Bồ-tát?

Xá-lợi Tử, vì tánh của sắc là “không”, nên sắc đối với sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc đối với thọ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thọ là không, nên thọ đối với thọ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thọ đối với sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tưởng là không, nên tưởng đối với tưởng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tưởng đối với sắc, thọ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc, thọ, tưởng đối với hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của hành là không, nên hành đối với hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; hành đối với sắc, thọ, tưởng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc, thọ, tưởng, hành đối với thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thức là không, nên thức đối với thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thức đối với sắc, thọ, tưởng, hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của nhãm xứ là không, nên nhãm xứ đối với nhãm xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm xứ đối với nhĩ xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của nhĩ xứ là không, nên nhĩ xứ đối với nhĩ xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ xứ đối với nhãm xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm, nhĩ xứ đối với tỷ xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tỷ xứ là không, nên tỷ xứ đối với tỷ xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỷ xứ đối với nhãm, nhĩ xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm, nhĩ, tỷ xứ đối với thiệt xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thiệt xứ là không, nên thiệt xứ đối với thiệt xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt xứ đối với nhãm, nhĩ, tỷ, xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm, nhĩ, tỷ, thiệt, xứ đối với thân xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thân xứ là không, nên thân xứ đối với thân xứ không sở hữu,

chẳng thể nắm bắt được; thân xứ đối với nhãm, nhĩ, tỷ, thiệt, xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm, nhĩ, tỷ, thiệt, thân xứ đối với ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của ý xứ là không, nên ý xứ đối với ý xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý xứ đối với nhãm, nhĩ, tỷ, thiệt, thân xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của sắc xứ là không, nên sắc xứ đối với sắc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc xứ đối với thanh xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thanh xứ là không, nên thanh xứ đối với thanh xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thanh xứ đối với sắc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc, thanh xứ đối với hương xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của hương xứ là không, nên hương xứ đối với hương xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; hương xứ đối với sắc, thanh xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc, thanh, hương xứ đối với vị xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của vị xứ là không, nên vị xứ đối với vị xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vị xứ đối với sắc, thanh, hương xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc, thanh, hương, vị xứ đối với xúc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của xúc xứ là không, nên xúc xứ đối với xúc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; xúc xứ đối với sắc, thanh, hương, vị, xúc xứ đối với pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp xứ là không, nên pháp xứ đối với pháp xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp xứ đối với sắc, thanh, hương, vị, xúc xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.



## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYẾN 65

#### Phẩm 18: VÔ SỞ ĐẮC (5)

Xá-lợi Tử, vì tánh của nhãm giới là “không”, nên nhãm giới đối với nhãm giới là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm giới đối với sắc giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của sắc giới là “không”, nên sắc giới đối với sắc giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sắc giới đối với nhãm giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm giới, sắc giới đối với nhãm thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm thức giới đối với nhãm thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm thức giới đối với nhãm giới, sắc giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm giới, sắc giới, nhãm thức giới đối với nhãm xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của nhãm xúc là “không”, nên nhãm xúc đối với nhãm xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm xúc đối với nhãm giới, sắc giới, nhãm thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhãm giới, sắc giới và nhãm thức giới và nhãm xúc đối với các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra là “không”, nên các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra đối với nhãm giới, sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của nhĩ giới là “không”, nên nhĩ giới đối với nhĩ giới là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ giới đối với

thanh giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thanh giới là “không”, nên thanh giới đối với thanh giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thanh giới đối với nhĩ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ giới, thanh giới đối với nhĩ thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của nhĩ thức giới là “không”, nên nhĩ thức giới đối với nhĩ thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ thức giới đối với nhĩ giới, thanh giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới đối với nhĩ xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của nhĩ xúc là “không”, nên nhĩ xúc đối với nhĩ xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ xúc đối với nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc đối với các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra là “không”, nên các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra đối với nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi! Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi! Tử, vì tánh của tỳ giới là “không”, nên tỳ giới đối với tỳ giới là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỳ giới đối với hương giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của hương giới là “không”, nên hương giới đối với hương giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; hương giới đối với tỳ giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỳ giới, hương giới đối với tỳ thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tỳ thức giới là “không”, nên tỳ thức giới đối với tỳ thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỳ thức giới đối với tỳ giới, hương giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới đối với tỳ xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tỳ xúc là “không”, nên tỳ xúc đối với tỳ xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỳ xúc đối với tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tỳ giới, hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc đối với các thọ do tỳ

xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra là “không”, nên các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra đối với tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của thiệt giới là “không”, nên thiệt giới đối với thiệt giới là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt giới đối với vị giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của vị giới là “không”, nên vị giới đối với vị giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vị giới đối với thiệt giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt giới, vị giới đối với thiệt thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của thiệt thức giới là “không”, nên thiệt thức giới đối với thiệt thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt thức giới đối với thiệt giới, vị giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới đối với thiệt xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của thiệt xúc là “không”, nên thiệt xúc đối với thiệt xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt xúc đối với thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc đối với các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra là “không”, nên các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra đối với thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của thân giới là “không”, nên thân giới đối với thân giới là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân giới đối

với xúc giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của xúc giội là “không”, nên xúc giội đối với xúc giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; xúc giội đối với thân giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân giội, xúc giội đối với thân thức giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thân thức giội là “không”, nên thân thức giội đối với thân thức giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân thức giội đối với thân giội, xúc giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân giội, xúc giội, thân thức giội đối với thân xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thân xúc là “không”, nên thân xúc đối với thân xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân xúc đối với thân giội, xúc giội, thân thức giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thân giội, xúc giội, thân thức giội và thân xúc đối với các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra là “không”, nên các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra đối với thân giội, xúc giội, thân thức giội và thân xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của ý giội là “không”, nên ý giội đối với ý giội là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý giội đối với pháp giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp giội là “không”, nên pháp giội đối với pháp giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp giội đối với ý giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý giội, pháp giội đối với ý thức giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của ý thức giội là “không”, nên ý thức giội đối với ý thức giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý thức giội đối với ý giội, pháp giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý giội, pháp giội, ý thức giội đối với ý xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của ý xúc là “không”, nên ý xúc đối với ý xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý xúc đối với ý giội, pháp giội, ý thức giội không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ý giội, pháp

giới, ý thức giới và ý xúc đối với các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là “không”, nên các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đối với các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đối với ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của địa giới là “không”, nên địa giới đối với địa giới là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; địa giới đối với thủy giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của thủy giới là “không”, nên thủy giới đối với thủy giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thủy giới đối với địa giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; địa, thủy giới đối với hỏa giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của hỏa giới là “không”, nên hỏa giới đối với hỏa giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; hỏa giới đối với địa, thủy giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; địa, thủy, hỏa giới đối với phong giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của phong giới là “không”, nên phong giới đối với phong giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; phong giới đối với địa, thủy, hỏa giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; địa, thủy, hỏa, phong giới đối với không giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của không giới là “không”, nên không giới đối với không giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; không giới đối với địa, thủy, hỏa, phong giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; địa, thủy, hỏa, phong, không giới đối với thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của thức giới là “không”, nên thức giới đối với thức giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thức giới đối với địa, thủy, hỏa, phong, không giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của Thánh đế khổ là “không”, nên Thánh đế khổ đối với Thánh đế khổ là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Thánh đế khổ đối với Thánh đế tập không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Thánh đế tập là “không”, nên Thánh đế tập đối với Thánh đế tập không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Thánh đế tập đối với Thánh đế khổ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Thánh đế khổ, tập đối với Thánh đế diệt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Thánh đế diệt là “không”, nên Thánh đế diệt đối với Thánh đế diệt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Thánh đế diệt đối với Thánh đế khổ, tập không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Thánh đế khổ, tập, diệt đối với Thánh đế đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của Thánh đế đạo là “không”, nên Thánh đế đạo đối với Thánh đế đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Thánh đế đạo đối với Thánh đế khổ, tập, diệt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của vô minh là “không”, nên vô minh đối với vô minh là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh đối với hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của hành là “Không”, nên hành đối với hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; hành đối với vô minh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh, hành đối với thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thức là “không”, nên thức đối với thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thức đối với vô minh, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh, hành, thức đối với danh sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của danh sắc là “không”, nên danh sắc đối với danh sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; danh sắc đối với vô minh, hành, thức không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh, hành, thức, danh sắc đối với lục xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của lục xứ là “không”, nên lục xứ đối với lục xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lục xứ đối với vô minh, hành, thức, danh sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ đối với xúc không sở hữu,

chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của xúc là “không”, nên xúc đối với xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; xúc đối với vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc đối với thọ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thọ là “không”, nên thọ đối với thọ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thọ đối với vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ đối với ái không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của ái là “không”, nên ái đối với ái không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; ái đối với vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái đối với thủ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của thủ là “không”, nên thủ đối với thủ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thủ đối với vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ đối với sinh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của sinh là “không”, nên sinh đối với sinh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sinh đối với vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh đối với lão tử, sầu bi khổ ưu não không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của lão tử, sầu bi khổ ưu não là “không”, nên lão tử, sầu bi khổ ưu não đối với lão tử, sầu bi khổ ưu não không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; lão tử, sầu bi khổ ưu não đối với vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của Bố thí ba-la-mật-đa là “không”, nên Bố

thí ba-la-mật-đa đối với Bố thí ba-la-mật-đa là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Bố thí ba-la-mật-đa đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của Tịnh giới ba-la-mật-đa là “không”, nên Tịnh giới ba-la-mật-đa đối với Tịnh giới ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Tịnh giới ba-la-mật-đa đối với Bố thí ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bố thí, Tịnh giới ba-la-mật-đa đối với An nhẫn ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của An nhẫn ba-la-mật-đa là “không”, nên An nhẫn ba-la-mật-đa đối với An nhẫn ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; An nhẫn ba-la-mật-đa đối với bố thí, Tịnh giới ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bố thí, Tịnh giới, An nhẫn ba-la-mật-đa đối với Tinh tấn ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của Tinh tấn ba-la-mật-đa là “không”, nên Tinh tấn ba-la-mật-đa đối với Tinh tấn ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Tinh tấn ba-la-mật-đa đối với bố thí, Tịnh giới, An nhẫn ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bố thí, Tịnh giới, an nhẫn, Tinh tấn ba-la-mật-đa đối với Tinh lự ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của Tinh lự ba-la-mật-đa là “không”, nên Tinh lự ba-la-mật-đa đối với Tinh lự ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Tinh lự ba-la-mật-đa đối với bố thí, Tịnh giới, an nhẫn, Tinh tấn ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bố thí, Tịnh giới, an nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự ba-la-mật-đa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của Bát-nhã ba-la-mật-đa là “không”, nên Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với bố thí, Tịnh giới, an nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự ba-la-mật-đa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của bốn Tinh lự là “không”, nên bốn Tinh lự đối với bốn Tinh lự là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Tinh lự đối với bốn Vô lượng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bốn Vô lượng là “không”, nên bốn Vô lượng đối với bốn

Vô lượng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Vô lượng đối với bốn Tinh lự không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Tinh lự, bốn Vô lượng đối với bốn Định vô sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bốn Định vô sắc là “không”, nên bốn Định vô sắc đối với bốn Định vô sắc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Định vô sắc đối với bốn Tinh lự, bốn Vô lượng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của tám Giải thoát là “không”, nên tám Giải thoát đối với tám Giải thoát là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tám Giải thoát đối với tám Thắng xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tám Thắng xứ là “không”, nên tám Thắng xứ đối với tám Thắng xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tám Thắng xứ đối với tám Giải thoát không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tám Giải thoát, tám Thắng xứ đối với chín Định thứ đệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của chín Định thứ đệ là “không”, nên chín Định thứ đệ đối với chín Định thứ đệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chín Định thứ đệ đối với tám Giải thoát, tám Thắng xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ đối với mười Biến xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của mười Biến xứ là “không”, nên mười Biến xứ đối với mười Biến xứ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mười Biến xứ đối với tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của bốn Niệm trụ là “không”, nên bốn Niệm trụ đối với bốn Niệm trụ là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Niệm trụ đối với bốn Chánh đoạn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bốn Chánh đoạn là “không”, nên bốn Chánh đoạn đối với bốn Chánh đoạn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Chánh đoạn đối với bốn Niệm trụ không sở hữu, chẳng thể nắm

bắt được; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn đối với bốn Thần túc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bốn Thần túc là “không”, nên bốn Thần túc đối với bốn Thần túc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Thần túc đối với bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc đối với năm Căn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của năm Căn là “không”, nên năm Căn đối với năm Căn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; năm Căn đối với bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn đối với năm Lực không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của năm Lực là “không”, nên năm Lực đối với năm Lực không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; năm Lực đối với bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực đối với bảy chi Đẳng giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bảy chi Đẳng giác là “không”, nên bảy chi Đẳng giác đối với bảy chi Đẳng giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bảy chi Đẳng giác đối với bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác đối với bảy chi Đẳng giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của tám chi Thánh đạo là “không”, nên tám chi Thánh đạo đối với tám chi Thánh đạo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tám chi Thánh đạo đối với bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của pháp môn giải thoát Không là “không”, nên pháp môn giải thoát Không đối với pháp môn giải thoát Không là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp môn giải thoát Không đối với pháp môn giải thoát Vô tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp môn giải thoát Vô tướng là

“không”, nên pháp môn giải thoát Vô tướng đối với pháp môn giải thoát Vô tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp môn giải thoát Vô tướng đối với pháp môn giải thoát Không không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp môn giải thoát Không, Vô tướng đối với pháp môn giải thoát Vô nguyệt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp môn giải thoát Vô nguyệt đối với pháp môn giải thoát Không, Vô tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của năm loại mắt là “không”, nên năm loại mắt đối với năm loại mắt là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; năm loại mắt đối với sáu phép thần thông không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của sáu phép thần thông là “không”, nên sáu phép thần thông đối với sáu phép thần thông không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sáu phép thần thông đối với năm loại mắt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính nơi mười lực của Phật là “không”, nên mươi lực của Phật đối với mươi lực của Phật là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mươi lực của Phật đối với bốn điều không sợ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bốn điều không sợ là “không”, nên bốn điều không sợ đối với bốn điều không sợ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn điều không sợ đối với mươi lực của Phật không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mươi lực của Phật, bốn điều không sợ đối với bốn sự hiểu biết thông suốt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bốn sự hiểu biết thông suốt là “không”, nên bốn sự hiểu biết thông suốt đối với bốn sự hiểu biết thông suốt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bốn sự hiểu biết thông suốt đối với mươi lực của Phật, bốn điều không sợ

không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt đối với đại Từ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của đại Từ là “không”, nên đại Từ đối với đại Từ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; đại Từ đối với mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ đối với đại Bi không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của đại Bi là “không”, nên đại Bi đối với đại Bi không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; đại Bi đối với mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi đối với đại Hỷ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của đại Hỷ là “không”, nên đại Hỷ đối với đại Hỷ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; đại Hỷ đối với mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ đối với đại Xả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của đại Xả là “không”, nên đại Xả đối với đại Xả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; đại Xả đối với mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả đối với mười tám pháp Phật bất cộng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của mười tám pháp Phật bất cộng là “không”, nên mười tám pháp Phật bất cộng đối với mười tám pháp Phật bất cộng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; mười tám pháp Phật bất cộng đối với mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của trí Nhất thiết là “không”, nên trí Nhất

thiết đối với trí Nhất thiết là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trí Nhất thiết đối với trí Đạo tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của trí Đạo tướng là “không”, nên trí Đạo tướng đối với trí Đạo tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trí Đạo tướng đối với trí Nhất thiết không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng đối với trí Nhất thiết tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của trí Nhất thiết tướng là “không”, nên trí Nhất thiết tướng đối với trí Nhất thiết tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; trí Nhất thiết tướng đối với trí Nhất thiết, trí Đạo tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của pháp không quên mất là “không”, nên pháp không quên mất đối với pháp không quên mất là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không quên mất đối với tánh luôn luôn xả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của tánh luôn luôn xả là “không”, nên tánh luôn luôn xả đối với tánh luôn luôn xả không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tánh luôn luôn xả đối với pháp không quên mất không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của tất cả pháp môn Đà-la-ni là “không”, nên tất cả pháp môn Đà-la-ni đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tất cả pháp môn Đà-la-ni đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của tất cả pháp môn Tam-ma-địa là “không”, nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tất cả pháp môn Tam-ma-địa đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của pháp không bên trong là “không”, nên

pháp không bên trong đối với pháp không bên trong là, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong đối với pháp không bên ngoài không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không bên ngoài là “không”, nên pháp không bên ngoài đối với pháp không bên ngoài, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên ngoài đối với pháp không bên trong, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong, pháp không bên ngoài đối với pháp không cả trong ngoài không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không cả trong ngoài là “không”, nên pháp không cả trong ngoài đối với pháp không cả trong ngoài, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không cả trong ngoài đối với pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài đối với pháp không không, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không không là “không”, nên pháp không không đối với pháp không không, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không không đối với pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài đối với pháp không lớn, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không lớn là “không”, nên pháp không lớn đối với pháp không lớn, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không lớn đối với pháp không bên trong cho đến pháp không không đối với pháp không thăng nghĩa không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không thăng nghĩa là “không”, nên pháp không thăng nghĩa đối với pháp không thăng nghĩa, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không thăng nghĩa đối với pháp không bên trong cho đến pháp không lớn, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không thăng nghĩa đối với pháp không hữu vi không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không hữu vi là “không”, nên pháp không hữu vi đối với pháp không hữu vi, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không hữu vi đối với pháp không bên trong cho đến pháp không thăng nghĩa, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên

trong cho đến pháp không hữu vi đổi với pháp không vô vi không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không vô vi là “không”, nên pháp không vô vi đổi với cái không vô vi, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không vô vi đổi với pháp không bên trong cho đến pháp không hữu vi, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không vô vi đổi với pháp không rõ ráo không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không rõ ráo là “không”, nên pháp không rõ ráo đổi với pháp không rõ ráo, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không rõ ráo đổi với pháp không bên trong cho đến pháp không vô vi, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không rõ ráo đổi với pháp không không biên giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không không biên giới là “không”, nên pháp không không biên giới đổi với pháp không không biên giới, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không không biên giới đổi với pháp không bên trong cho đến pháp không rõ ráo, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không không biên giới đổi với pháp không tản mạn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không tản mạn là “không”, nên pháp không tản mạn đổi với pháp không tản mạn, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không tản mạn đổi với pháp không bên trong cho đến pháp không không biên giới, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không không biên giới đổi với pháp không tản mạn đổi với pháp không không đổi khác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không không đổi khác là “không”, nên pháp không không đổi khác đổi với pháp không không đổi khác, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không không đổi khác đổi với pháp không bên trong cho đến pháp không tản mạn, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không không đổi khác đổi với pháp không bẩn tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp không bẩn tánh là “không”, nên cái không bẩn tánh đổi với pháp không bẩn tánh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bẩn tánh đổi với pháp không bên trong cho đến pháp không không đổi khác, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho

đến pháp không bản tánh đối với pháp không tự tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp không tự tướng là “không”, nên pháp không tự tướng đối với pháp không tự tướng, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không tự tướng đối với pháp không bên trong cho đến pháp không bản tánh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không tự tướng đối với pháp không cộng tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp không cộng tướng là “không”, nên pháp không cộng tướng đối với pháp không cộng tướng, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không cộng tướng đối với pháp không bên trong cho đến pháp không tự tướng, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không cộng tướng đối với pháp không nơi tất cả pháp không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp không nơi tất cả pháp là “không”, nên pháp không nơi tất cả pháp đối với pháp không nơi tất cả pháp, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không nơi tất cả pháp đối với pháp không bên trong cho đến pháp không cộng tướng, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không nơi tất cả pháp đối với cái không chẳng thể nắm bắt được không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp không chẳng thể nắm bắt được đối với pháp không chẳng thể nắm bắt được, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không chẳng thể nắm bắt được đối với pháp không bên trong cho đến pháp không nơi tất cả pháp, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không chẳng thể nắm bắt được đối với pháp không không tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp không không tánh là “không”, nên pháp không không tánh đối với pháp không không tánh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không không tánh đối với pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh đối với pháp không tự tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp không tự tánh là “không”, nên pháp không tự tánh đối với pháp không tự tánh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không tự tánh đối với pháp

không bên trong cho đến pháp không không tánh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không bên trong cho đến pháp không tự tánh đối với pháp không không tánh tự tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp không không tánh tự tánh là “không”, nên pháp không không tánh tự tánh đối với pháp không không tánh tự tánh, không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp không không tánh tự tánh đối với pháp không bên trong cho đến pháp không tự tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tánh là không.

Xá-lợi Tử, vì tánh của chân như là “không”, nên chân như đối với chân như là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như đối với pháp giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp giới là “không”, nên pháp giới đối với pháp giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp giới đối với chân như không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như, pháp giới đối với pháp tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp tánh là “không”, nên pháp tánh đối với pháp tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp tánh đối với chân như, pháp giới không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như, pháp giới, pháp tánh đối với tánh chẳng hư vọng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tánh chẳng hư vọng là “không”, nên tánh chẳng hư vọng đối với tánh chẳng hư vọng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tánh chẳng hư vọng đối với chân như, pháp giới, pháp tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến tánh chẳng hư vọng đối với tánh chẳng đổi khác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tánh chẳng đổi khác là “không”, nên tánh chẳng đổi khác đối với tánh chẳng đổi khác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tánh chẳng đổi khác đối với chân như cho đến tánh chẳng hư vọng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến tánh chẳng đổi khác đối với cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là “không”, nên cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đối với cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới chẳng thể nghĩ

bàn đối với chân như cho đến tánh chẳng đổi khác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đối với cảnh giới hư không không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới hư không là “không”, nên cảnh giới hư không đối với cảnh giới hư không không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới hư không đối với chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới đoạn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới đoạn là “không”, nên cảnh giới đoạn đối với cảnh giới đoạn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới đoạn đối với chân như cho đến cảnh giới hư không không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới đoạn đối với cảnh giới ly không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới ly là “không”, nên cảnh giới ly đối với cảnh giới ly không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới ly đối với chân như cho đến cảnh giới đoạn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới ly đối với cảnh giới diệt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới diệt là “không”, nên cảnh giới diệt đối với cảnh giới diệt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới diệt đối với chân như cho đến cảnh giới ly không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới diệt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tánh bình đẳng là “không”, nên tánh bình đẳng đối với tánh bình đẳng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tánh bình đẳng đối với chân như cho đến cảnh giới diệt không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến tánh bình đẳng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tánh ly sinh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của tánh ly sinh là “không”, nên tánh ly sinh đối với tánh ly sinh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; tánh ly sinh đối với chân như cho đến tánh bình đẳng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến tánh ly sinh đối với pháp định không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của pháp định là “không”, nên pháp định đối với pháp định không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp định đối với chân như cho đến tánh ly sinh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến pháp định đối với pháp trụ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh

của pháp trụ là “không”, nên pháp trụ đối với pháp trụ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp trụ đối với chân như cho đến pháp định không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến pháp trụ đối với cảnh giới vô tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới vô tánh là “không”, nên cảnh giới vô tánh đối với cảnh giới vô tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới vô tánh đối với chân như cho đến pháp trụ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới vô tánh đối với cảnh giới vô tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới vô tướng là “không”, nên cảnh giới vô tướng đối với cảnh giới vô tướng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới vô tướng đối với chân như cho đến cảnh giới vô tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới vô tướng đối với cảnh giới vô vi không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới vô vi là “không”, nên cảnh giới vô vi đối với cảnh giới vô vi không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới vô vi đối với chân như cho đến cảnh giới vô tác không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới vô vi đối với cảnh giới vô tánh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới vô tánh là “không”, nên cảnh giới vô tánh đối với cảnh giới an ổn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới an ổn đối với cảnh giới an ổn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới an ổn đối với chân như cho đến cảnh giới vô vị không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới an ổn đối với cảnh giới tịch tĩnh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của cảnh giới tịch tĩnh là “không”, nên cảnh giới tịch tĩnh đối với cảnh giới tịch tĩnh không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cảnh giới tịch tĩnh đối với chân như cho đến cảnh giới an ổn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến cảnh giới tịch tĩnh đối với bản vô không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tánh của bản vô là “không”, nên bản vô đối với bản vô không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bản vô đối với chân như cho đến cảnh giới tịch tĩnh không sở

hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến bản vô đối với thật tế không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của thật tế là “không”, nên thật tế đối với thật tế không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; thật tế đối với chân như cho đến bản vô không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; chân như cho đến thật tế đối với cứu cánh Niết-bàn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của cứu cánh Niết-bàn là “không”, nên cứu cánh Niết-bàn đối với cứu cánh Niết-bàn không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; cứu cánh Niết-bàn đối với chân như cho đến thật tế không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của pháp bậc Cực hỷ là “không”, nên pháp bậc Cực hỷ đối với pháp bậc Cực hỷ là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực hỷ đối với pháp bậc Ly cấu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp bậc Ly cấu là “không”, nên pháp bậc Ly cấu đối với pháp bậc Ly cấu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Ly cấu đối với pháp bậc Cực hỷ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu đối với pháp bậc Phát quang không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp bậc Phát quang là “không”, nên pháp bậc Phát quang đối với pháp bậc Phát quang không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Phát quang đối với pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang đối với pháp bậc Diệm tuệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp bậc Diệm tuệ là “không”, nên pháp bậc Diệm tuệ đối với pháp bậc Diệm tuệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Diệm tuệ đối với pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ đối với pháp bậc Cực nan thắng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp bậc Cực nan thắng là “không”, nên pháp bậc Cực nan thắng đối với pháp bậc Cực nan thắng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực nan thắng đối với pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực

nan thắng đối với pháp bậc Hiện tiền không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp bậc Hiện tiền là “không”, nên pháp bậc Hiện tiền đối với pháp bậc Hiện tiền không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Hiện tiền đối với pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền đối với pháp bậc Viễn hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp bậc Viễn hành là “không”, nên pháp bậc Viễn hành đối với pháp bậc Viễn hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Viễn hành đối với pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền, Viễn hành đối với pháp bậc Bất động không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp bậc Bất động là “không”, nên pháp bậc Bất động đối với pháp bậc Bất động không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Bất động đối với pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền, Viễn hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền, Viễn hành, Bất động đối với pháp bậc Thiện tuệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp bậc Thiện tuệ là “không”, nên pháp bậc Thiện tuệ đối với pháp bậc Thiện tuệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Thiện tuệ đối với pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền, Viễn hành, Bất động không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền, Viễn hành, Bất động, Thiện tuệ đối với pháp bậc Pháp vân không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của pháp bậc Pháp vân là “không”, nên pháp bậc Pháp vân đối với pháp bậc Pháp vân không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; pháp bậc Pháp vân đối với pháp bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền, Viễn hành, Bất động, Thiện tuệ đều không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được.

Xá-lợi Tử, đối với các pháp như vậy, tôi dùng tất cả phương tiện, tất cả nơi chốn, tất cả thời gian, để cầu Đại Bồ-tát, cũng đều là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Vì tự tính là không.

Xá-lợi Tử, vì tính của bậc Cực hỷ là “không”, nên bậc Cực hỷ đối với bậc Cực hỷ là không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cực hỷ đối với bậc Ly cấu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bậc Ly cấu là “không”, nên bậc Ly cấu đối với bậc Ly cấu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Ly cấu đối với bậc Cực hỷ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cực hỷ, Ly cấu đối với bậc Phát quang không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bậc Phát quang là “không”, nên bậc Phát quang đối với bậc Phát quang không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Phát quang đối với bậc Cực hỷ, Ly cấu không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang đối với bậc Diệm tuệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bậc Diệm tuệ là “không”, nên bậc Diệm tuệ đối với bậc Diệm tuệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Diệm tuệ đối với bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ đối với bậc Cực nan thắng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bậc Cực nan thắng là “không”, nên bậc Cực nan thắng đối với bậc Cực nan thắng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cực nan thắng đối với bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng đối với bậc Hiện tiền không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bậc Hiện tiền là “không”, nên bậc Hiện tiền đối với bậc Hiện tiền không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Hiện tiền đối với bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền đối với bậc Viễn hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bậc Viễn hành là “không”, nên bậc Viễn hành đối với bậc Viễn hành không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Viễn hành đối với bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Cực hỷ, Ly cấu, Phát quang, Diệm tuệ, Cực nan thắng, Hiện tiền, Viễn hành đối với bậc Bất động không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Vì tính của bậc Bất động là “không”, nên bậc Bất động đối với bậc Bất động không sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; bậc Bất động đối với bậc Cực